

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 96/2020/HSST.

Ngày: 21/5/2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lường Văn Lương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Tâm;

2. Ông Lò Văn Thương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lường Văn Đoản - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Lê Thành Công - Kiểm sát viên.

Ngày 21/5/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 96/2020/TLST- HS ngày 29/4/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2020/QĐXXST- HS ngày 07/5/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lò Văn H, tên gọi khác: Không, sinh năm: 1972, tại Điện Biên.

Nơi cư trú: Đội 5, xã T X, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 02/10; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn L, sinh năm 1947 và bà: Quảng Thị L, sinh năm 1947; có vợ: Vì Thị Ch, sinh năm 1969 và 01 con sinh năm 2003; Tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Bị cáo chưa có án tích, không bị xử lý hành chính; bị bắt tạm giữ từ ngày 09/3/2020 "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 08/3/2020, bị cáo đi bộ từ nhà đến bản Xôm, xã Thanh An, huyện Đ B để mua ma túy về sử dụng. Bị cáo gặp và mua được của một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 40 tuổi, không biết tên và địa chỉ 02 gói hồng phiến bên trong có chứa 30 viên hồng phiến với giá tiền là 900.000đ. Sau đó, bị cáo cất vào ống tay áo khoác đang mặc rồi đi về nhà. Hồi 22 giờ 20 phút cùng ngày khi bị cáo về đến nhà thì bị tổ công tác Công an huyện Đ B kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng là 30 viên hồng phiến bị cáo đang cất tại ống tay áo khoác bên trái đang mặc.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng ngày 09/3/2020 đã xác định:

- Số viên nén màu hồng thu giữ của bị cáo có khối lượng là 3,05 gam;

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản kết luận giám định số: 242/GĐ - PC09 ngày 16/3/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận:

- Mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn H gửi giám định là Methamphetamine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng giám định nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 95/CT-VKSĐB ngày 28/4/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B đã truy tố bị cáo Lò Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Đ B vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249/BLHS, Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS; Đề nghị xử phạt bị cáo từ 36 tháng đến 42 tháng tù. Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS, Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS về xử lý vật chứng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Bị cáo phải chịu 200.000đ phí HSST.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Tôi biết hành vi của tôi là vi phạm pháp luật, tôi nhận tội và xin Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình của tôi, cho tôi xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của bị cáo: Ngày 08/3/2020 bị cáo đi mua ma túy về sử dụng. Bị cáo vừa về đến nhà thì bị bắt cùng với 3,05 gam Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, kết luận giám định, kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố. Với hành vi và khối lượng ma túy bị thu giữ thì bị cáo đã phạm vào tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249/BLHS. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[2]. Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội; đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bởi vì, ma túy là một hiểm họa của nhân loại, đồng thời ma túy cũng là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm

khác. Chính vì thế mà Nhà nước ta đã nghiêm cấm mọi hành vi có liên quan đến ma túy. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, song bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Tội phạm mà bị cáo vi phạm là nghiêm trọng, nên cần phải xử lý theo quy định của pháp luật.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS. Để cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian.

[4]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Công an huyện Đ B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại Khoản 5 Điều 249/BLHS là phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Nhưng xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Nguồn gốc số ma túy bị thu giữ có được là do bị cáo mua của một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 40 tuổi, không biết tên và địa chỉ, nên CQĐT không xác minh làm rõ được.

[7]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

[8]. Vật chứng: 3,05 gam Methamphetamine, gửi giám định 0,2 gam (không hoàn lại mẫu vật sau khi giám định) cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS, Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn H 03 (ba năm) tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 09/3/2020.

3. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136/BLTTHS; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

4. Về vật chứng: Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS: Tịch thu, tiêu hủy 3,05 gam Methamphetamine, gửi giám định 0,2 gam (không hoàn lại mẫu vật sau khi giám định).

(Vật chứng đã được công an huyện Đ B chuyển cho chi cục thi hành án dân sự huyện Đ B ngày 29/4/2020).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án ngày 21/5/2020.

Nơi nhận:

- TAND T Điện Biên
- VKSND H Điện Biên
- VKS tỉnh.
- CQĐTCA H Điện Biên
- Bộ phận HNVCAH Điện Biên
- Sở TP Điện Biên
- THA HS tỉnh ĐB.
- Nhà tạm giữ CAHĐB;
- Chi cục THADSHĐB;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Văn Lương

